

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHÓA LUẬN K42

Lưu ý:

- *Các đề tài được liệt kê dưới đây mang tính gợi ý, sinh viên có thể đăng ký với Khoa đề tài khác do mình tự chọn, hoặc đưa ra cách tiếp cận khác (phải được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn khi nhận đề tài).*
- *Sinh viên có thể chọn một mảng nhỏ trong các đề tài nằm trong danh mục để thực hiện. Đối với các đề tài nghiên cứu về một mảng pháp luật nhất định, sinh viên được quyền lựa chọn nghiên cứu ở mảng thực tiễn áp dụng(Tên đề tài có thể là: Thực tiễn áp dụng quy định pháp luật. ..).*

A. LUẬT ĐẤT ĐAI – KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

1. Pháp luật về hòa giải tranh chấp đất đai tại UBND theo Luật Đất đai 2013.
2. Các biện pháp đảm bảo quyền lợi của khách hàng mua nhà hình thành trong tương lai trong kinh doanh nhà ở.
3. Quyền chuyển nhượng quyền sử dụng đất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
4. Pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở dưới hình thức phân lô, bán nền trong dự án kinh doanh nhà ở.
5. Thủ tục giao dịch quyền sử dụng đất và mối quan hệ với thủ tục giao dịch bất động sản trong kinh doanh bất động sản.
6. Pháp luật về quản lý sử dụng nhà chung cư.
7. Những vấn đề pháp lý về thu hồi đất đối với dự án chậm triển khai hoặc chậm tiến độ theo Luật Đất đai 2013.
8. Pháp luật về thuê mua nhà ở xã hội.
9. Quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân.
10. Điều kiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo Luật Đất đai 2013.
11. Pháp luật về tư vấn xác định giá đất.
12. Pháp luật về tiền sử dụng đất.
13. Pháp luật về tiền thuê đất.
14. Pháp luật về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

15. Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.
16. Pháp luật về thừa kế quyền sử dụng đất.
17. Quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam định cư ở nước ngoài sử dụng đất tại Việt Nam.
18. Các căn cứ xác lập quyền sử dụng đất của người sử dụng đất theo pháp luật đất đai hiện hành.
19. Pháp luật về điều kiện kinh doanh hàng hóa bất động sản.
20. Pháp luật về kinh doanh dịch vụ bất động sản.
21. Các vấn đề pháp lý về chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất.
22. Kinh doanh quyền sử dụng đất theo quy định của Luật kinh doanh bất động sản.
23. Một số giải pháp pháp lý hoàn thiện công tác đăng ký đất đai tại Việt Nam.
24. Thu hồi đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.
25. Quyền tiếp cận đất đai của nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.
26. Các vấn đề pháp lý về chuyển mục đích sử dụng đất.
27. Vấn đề bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất trong pháp luật đất đai hiện hành.
28. Thực trạng pháp luật về thuế sử dụng đất và hướng hoàn thiện.
29. Thực trạng pháp luật về thuế thu nhập từ việc chuyển quyền sử dụng đất và hướng hoàn thiện.
30. Quyền cho thuê quyền sử dụng đất của người sử dụng đất.
31. Quyền sử dụng đất của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
32. Những vấn đề pháp lý về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo Luật Đất đai 2013.
33. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
34. Chế độ pháp lý đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài sử dụng đất tại Việt Nam để thực hiện dự án đầu tư. Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi vi phạm pháp luật đất đai và hướng hoàn thiện
35. Quyền giao dịch quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng đất tại Việt Nam.
36. Địa vị pháp lý của tổ chức, cá nhân nước ngoài sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư tại Việt Nam.
37. Pháp luật về kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất để đảm bảo thi hành án.

38. Quyền tặng cho quyền sử dụng đất.
39. Vấn đề thẩm quyền và thủ tục giải quyết tranh chấp, khiếu nại về đất đai.
40. Chế độ pháp lý đối với đất khu công nghệ cao, khu kinh tế.
41. Chế độ pháp lý đối đất được nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất trong các tổ chức.
42. Hoàn thiện chế độ pháp lý đối với tổ chức kinh tế trong nước sử dụng đất.
43. Những vấn đề pháp lý về giá đất.
44. Về quyền góp vốn liên doanh bằng quyền sử dụng đất.
45. Vấn đề bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.
46. Quyền thế chấp quyền sử dụng đất – thực trạng pháp lý và giải pháp hoàn thiện.
47. Mối quan hệ giữa hoạt động quản lý nhà nước về đất đai và quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất.
48. Thủ tục hành chính trong quản lý và sử dụng đất.
49. Giao dịch tài sản gắn liền với đất – Thực trạng pháp luật và hướng hoàn thiện.
50. Pháp luật về hạn mức giao đất, hạn mức đất được phép nhận chuyển quyền.
51. Pháp luật về thời hạn sử dụng đất.
52. Chế độ pháp lý đối với đất ở - thực trạng và hướng hoàn thiện.
53. Kinh doanh nhà, công trình xây dựng theo pháp luật kinh doanh bất động sản.
54. Kinh doanh quyền sử dụng đất – thực trạng pháp luật và giải pháp hoàn thiện.
55. Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản – thực trạng và hướng hoàn thiện.
56. Pháp luật về mua bán nhà ở hình thành trong tương lai.
57. Pháp luật về chuyển nhượng dự án đầu tư kinh doanh bất động sản.
58. Các hình thức huy động vốn của doanh nghiệp phát triển nhà ở thương mại.
59. Pháp luật về môi giới bất động sản.
60. Quyền được tiếp cận thông tin đất đai trong các hoạt động điều phối đất đai.
61. Hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai- Thực trạng và định hướng phát triển trong tương lai.
62. Pháp luật về thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người.
63. Pháp luật về xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu đất đai.
64. Pháp luật về hoạt động lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở chính quyền địa phương.
65. Pháp luật về bồi thường về đất và chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, vì lợi ích công cộng.

B. LUẬT MÔI TRƯỜNG

66. Pháp luật về phát triển dịch vụ môi trường.
67. Pháp luật về thu hồi năng lượng từ chất thải.
68. Pháp luật về phát triển năng lượng tái tạo.
69. Pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề.
70. Pháp luật về cấp quyền khai thác khoáng sản.
71. Pháp luật về chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên khoáng sản.
72. Khía cạnh pháp lý của việc phát triển thị trường tín chỉ cacbon trong nước.
73. Ứng phó biến đổi khí hậu trong pháp luật bảo vệ môi trường.
74. Khía cạnh pháp lý của việc xác định thiệt hại do sự cố môi trường.
75. Kiểm soát tiếng ồn trong hoạt động giao thông vận tải.
76. Kiểm soát tiếng ồn trong hoạt động xây dựng.
77. Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn
78. Quản lý chất thải rắn thông thường trong quy hoạch bảo vệ môi trường.
79. Pháp luật về tái sử dụng, tái chế và thu hồi năng lượng từ chất thải.
80. Pháp luật về bảo vệ môi trường trong mai táng, hỏa táng.
81. Kiểm soát hoạt động phá dỡ phương tiện giao thông vận tải đã qua sử dụng.
82. Pháp luật về Tiêu chuẩn chất lượng môi trường xung quanh.
83. Pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với chất thải
84. Quyền tố cáo vi phạm pháp luật về môi trường.
85. Giám định thiệt hại do suy giảm chức năng, tính hữu ích của môi trường.
86. Pháp luật về bảo vệ môi trường đối với khu công nghiệp.
87. Pháp luật về nhập khẩu chất thải.
88. Quyền tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật môi trường.
89. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cảnh sát môi trường – Thực trạng và hướng hoàn thiện
90. Hoạt động kiểm soát việc buôn bán các giống loài hoang dã nguy cấp theo Công ước CITES tại Việt Nam.
91. Điều kiện và phạm vi hành nghề y dược tư nhân - Thực trạng và hướng hoàn thiện.
92. Khía cạnh pháp lý của việc áp dụng những tiến bộ khoa học – công nghệ trong lĩnh vực y tế.
93. Pháp luật về gây nuôi động vật rừng ở Việt Nam – Thực trạng và hướng giải quyết.
94. Nguyên tắc coi môi trường là một thể thống nhất và chủ quyền quốc gia theo luật quốc tế về môi trường.
95. Những vấn đề pháp lý của việc bảo vệ các vùng đất ngập nước ở Việt nam.
96. Pháp luật Việt Nam về đa dạng sinh học – Thực trạng và hướng giải quyết.
97. Quyền và nghĩa vụ của chủ rừng trong khai thác gỗ và lâm sản.
98. Các hình thức trả tiền cho hành vi gây ô nhiễm theo nguyên tắc người gây ô nhiễm

phải trả tiền ở Việt nam.

99. Quyền chuyển quyền sử dụng rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp.
100. Quyền sở hữu rừng và quyền sử dụng rừng theo Luật Lâm nghiệp.
101. Vấn đề giao rừng, cho thuê rừng theo Luật Lâm nghiệp.
102. Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể khai thác, sử dụng tài nguyên nước
103. Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể khai thác, sử dụng tài nguyên thủy sản.
104. Nghĩa vụ bảo vệ môi trường của chủ thể khai thác khoáng sản.
105. Pháp luật về kiểm soát ô nhiễm nguồn nước tại Việt Nam.
106. Pháp luật về quản lý chất thải y tế tại Việt Nam.
107. Phương thức giải quyết tranh chấp về bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường gây ra - Thực trạng và hướng hoàn thiện.
108. Xử lý vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường - Thực trạng và hướng hoàn thiện.
109. Phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm – Thực trạng và hướng hoàn thiện.
110. Những vấn đề pháp lý trong lĩnh vực kiểm soát dịch bệnh ở Việt Nam.
111. Khía cạnh pháp lý của việc sinh con bằng phương pháp khoa học ở Việt Nam.
112. Khía cạnh pháp lý của chính sách dân số ở Việt Nam.
113. Hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chuyên môn về môi trường – Thực trạng và hướng hoàn thiện.
114. Quyền và nghĩa vụ của chủ rừng theo Luật Lâm nghiệp.
115. Gây nuôi động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp quý hiếm - một số vấn đề pháp lý và giải pháp hoàn thiện.
116. Mua bán động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp quý hiếm - một số vấn đề pháp lý và giải pháp hoàn thiện.
117. Quá trình thực thi Hiệp định đối tác tự nguyện về thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) - Định hướng phát triển lâm nghiệp tại Việt Nam
118. Nghiên cứu lý thuyết về diễn biến rừng
119. Định giá tài nguyên (rừng, nước, thủy sản, khoáng sản)
120. Ký quỹ phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản - thực trạng và giải pháp hoàn thiện.
121. Ký quỹ nhập khẩu phế liệu - thực trạng và hướng hoàn thiện.
122. Xử lý chất thải nguy hại - một số vấn đề pháp lý đặt ra và hướng hoàn thiện.
123. Thu hồi và xử lý sản phẩm thải bỏ- thực trạng và giải pháp hoàn thiện.
124. Quy hoạch bảo vệ môi trường- thực trạng và giải pháp hoàn thiện.
125. Chế độ sở hữu đối với các nguồn tài nguyên thiên nhiên – So sánh với một số nước.
126. Nguyên tắc phòng ngừa trong các quy định pháp luật môi trường Việt Nam.
127. Pháp luật về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường.
128. Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật môi trường của doanh nghiệp Việt Nam

129. Bảo vệ di sản thế giới tại Việt Nam - Thực tiễn và hướng hoàn thiện pháp luật.
130. Bảo tồn đất ngập nước theo Công ước RAMSAR và pháp luật Việt Nam.
131. Pháp luật về quy chuẩn kỹ thuật môi trường
132. Bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản
133. Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông vận tải
134. Pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch
135. Pháp luật về quản lý chất thải đối với bệnh viện và cơ sở y tế
136. Pháp luật về quản lý chất lượng môi trường
137. Quyền con người sống trong môi trường trong lành
138. Phát triển bền vững về tài nguyên nước
139. Pháp luật về phòng ngừa, ứng phó biến đổi khí hậu
140. Pháp luật về bảo tồn và khai thác giá trị di sản thế giới tại Việt Nam